

Đề bài:

Phân tích bài thơ  
“ Vào nhà ngục  
Quảng Đông ”  
cảm tác của  
Phan Bội Châu.

## Bài làm

Phan Bội Châu (1867 – 1940) là chiến sĩ cách mạng vĩ đại của dân tộc ta trong ba thập niên đầu thế kỷ XX. Năm 1913, cụ đang hoạt động cách mạng tại Trung Quốc, một ngày cuối năm, tổng đốc Quảng Đông đã bắt giam cụ vào khám tử hình, âm mưu trao trả nhà cách mạng Việt Nam cho thực dân Pháp.

Tại nhà ngục, ngay đêm đầu tiên, cụ viết bài thơ Nôm thất ngôn bát cú Đường luật đề an ủi, động viên mình. Nhan đề bài thơ là *Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác*:

*Vẫn là hào kiệt, vẫn phong lưu,  
Chạy mỗi chân thì hãy ở tù.  
Đã khách không nhà trong bốn biển,  
Lại người có tội giữa năm châu.  
Bủa tay ôm chặt bồ kinh tế,  
Mở miệng cười tan cuộc oán thù.  
Thân ấy vẫn còn, còn sự nghiệp,  
Bao nhiêu nguy hiểm sợ gì đâu.*

Bài thơ thể hiện khí phách hiên ngang, bất khuất và tinh thần lạc quan cách mạng của người chiến sĩ trong cảnh tù đầy nguy hiểm.

Câu thơ thứ nhất có hai vế tiểu đối, điệp ngữ *vẫn* làm cho giọng thơ rắn rỏi, mạnh mẽ, khẳng định một tâm thế *hào kiệt* và *phong lưu*:

*Vẫn là hào kiệt // vẫn phong lưu.*

Hào kiệt là người có tài cao, chí lớn khác thường. Phong lưu có nghĩa là đáng về lịch sử, trang nhã; biểu lộ một phong thái ung dung tự tại và thanh cao. Câu thơ thứ hai, tác giả xem nhà ngục quân thù như một *bến đậu* sau những tháng ngày *chạy mỗi chân*, hoạt động sôi nổi, trải qua muôn vàn gian truân thử thách:

*Chạy mỗi chân thì hãy ở tù.*

Sau gần 10 năm bôn ba hải ngoại, tìm đường cứu nước (1905 – 1913), Phan Bội Châu lúc hoạt động ở Nhật, lúc sang Thái Lan, lúc ở Trung Quốc. Bốn tiếng *thì hãy ở tù* nói lên một thái độ chủ động, bình tĩnh trước tai ương thử thách. Hai câu đề biểu thị một cốt cách kẻ sĩ anh hùng.

Hai câu thực nói lên cảnh ngộ của một chiến sĩ cách mạng trong cảnh nước mất nhà tan, phải sống lưu vong nơi xa lạ (khách không nhà), lại bị tù tội. Đó là bi kịch lịch sử mà Phan Bội Châu và hàng nghìn chiến sĩ cách mạng tiền bối đã trải qua. Hai câu 3, 4 đối nhau làm nổi bật tinh thần hy sinh xả thân vì độc lập tự do cho Tổ quốc, một chí lớn tung hoành trên một không gian địa lý mênh mông: *năm châu, bốn bể*.

*Đã khách không nhà trong bốn biển*

*Lại người có tội giữa năm châu.*

Hai mươi bảy năm sau (1940), trước lúc qua đời, ý thơ trên đã được nhắc lại như một nỗi niềm đau đớn:

*Những ước anh em đầy bốn bể,  
Nào ngờ trăng gió nhốt ba gian.*

(Từ già bạn bè lần cuối cùng)

Hai câu 5, 6 trong phần luận thể hiện niềm tự hào về tài kinh bang tế thế (bồ kinh tế) giúp nước giúp dân, làm nên sự nghiệp lớn. Mỗi thù đối với lũ thực dân cướp nước và bọn phong kiến tay sai (cuộc oán thù) không bao giờ nguôi, quyết *cười tan*, rửa sạch:

*Bủa tay ôm chặt bồ kinh tế,  
Mở miệng cười tan cuộc oán thù*

Các từ ngữ hình ảnh: *Bủa tay ôm chặt*, *mở miệng cười tan* nói lên một tư thế hào hùng, một quyết tâm sắt đá không gì lay chuyển nổi, sẵn sàng xả thân vì một lý tưởng cách mạng cao cả: giúp đời, cứu nước.

Nghệ thuật đối làm cho giọng thơ thêm đỉnh đặc hào hùng. Hình ảnh kỳ vĩ, các động từ gợi tả, (ôm chặt, cười tan) đã dựng nên một trang anh hùng hào kiệt trong cảnh tù đầy nguy hiểm vẫn lạc quan, bất khuất.

Hai câu trong phần kết khẳng định một niềm tin mạnh mẽ, biểu lộ một khí phách hiên ngang. Tin mình vẫn tồn tại, *hãy còn*; sự nghiệp cứu nước, cứu dân là chính nghĩa đang mở rộng ở phía trước. Chứ *còn* điệp lại hai lần, giọng thơ thêm hùng hồn, niềm tin tưởng lạc quan thêm chói sáng.

*Thân ấy hãy còn, còn sự nghiệp,  
Bao nhiêu nguy hiểm sợ gì đâu!*

Đang bị gông cùm trong nhà ngục tử tù, là nguy hiểm. Nay mai phải bước ra pháp trường, là nguy hiểm... *Bao nhiêu nguy hiểm* máu chảy đầu rơi, thịt nát xương tan, nhưng đối với Phan Bội Châu đã thể hiện một tâm thế *uy vũ bất năng khuất* của nhà cách mạng chân chính.

*Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác* đã thể hiện những phẩm chất cao đẹp của người chiến sĩ vĩ đại: giàu lòng yêu nước, hiên ngang, bất khuất, lạc quan trong tù đầy nguy hiểm. Bài thơ có ngôn từ trang trọng, giọng điệu mạnh mẽ hùng hồn làm hiện lên bức chân dung tinh thần tự họa của *bác anh hùng, vị thiên sứ, đáng xả thân vì độc lập, được 20 triệu con người trong vòng nô lệ tôn sùng* như Nguyễn Ái Quốc đã ca ngợi.

*Vào nhà ngục Quảng Đông cảm tác* là viên ngọc quý trong thơ văn Phan Bội Châu, một khúc tráng ca anh hùng.